

SàN aRT

một triển lãm gọi-quỹ  
a fundraiser exhibition

điêm

mở

opaque

signs

17.12.2019

#### TRONG TRIỂN LÃM NÀY

**Ly Hoàng Ly** điệp trùng khuôn dạng đặc-rỗng, chế tác ngưỡng xuyên giữa ổn định và bấp bênh / **Trương Công Tùng** truyền thụ điều không-thấy-được từ dưới tấm màn mòn ruồng của thời gian / **Đình Q. Lê** pha trộn ngôn ngữ khuôn mẫu với biểu tượng cho của cải trong một văn bản điêu khắc giễu nhại / **Orawan Arunrak** suy ngẫm về ánh sáng và quy lệ thiêng của con người liên miên ao ước, khẩn cầu / **Nguyễn Kim Tố Lan** trình hiện một hình người vô diện-một bóng người, một thi hài, hay một vong khuất, trôi trong khả thể truyền kiếp đầu thai / **Phan Thảo Nguyên** ôm mang "lạc quan đen" với đôi cánh của ý hệ và mê ảo / **Nguyễn Phương Linh** gợi hình một tiệm nail trống, một không gian bất an hứa hẹn cơ hội hoá thân / **Richard Streitmatter-Trần** đề xuất cách nhìn Sài Gòn như một mùa, một khoảng thời gian nơi ký ức nảy chồi, tàn úa, mãi dập dùi sáng / **Ưu Đàm Trần Nguyễn** phác họa một tiếng hét câm, một đợi mong vang giã, truyền tới vùng ẩn danh, một điện tín đưa ai, ai biết mà đưa

\*

#### IN THIS EXHIBITION:

**Ly Hoàng Ly** repeats a pattern of sunken solidity, fabricating a threshold between stability and precarity / **Trương Công Tùng** transmits the unseeable from under the erosive shrouds of time / **Đình Q. Lê** remixes revolutionary boilerplates with symbols of wealth in a sardonic sculpture-text / **Orawan Arunrak** meditates on the sacred light and routines that keep humans praying, wishing / **Nguyễn Kim Tố Lan** presents a faceless figure—a silhouette, a corpse or an apparition—floating across possibilities of reincarnation / **Phan Thảo Nguyên** embraces "dreadful optimism" on the wings of ideology and reveries / **Nguyễn Phương Linh** conjures an emptied nail salon, a menacing space of transformation / **Richard Streitmatter-Trần** proposes a perception of Saigon as a season, in which memories grow, wither, incessantly flicker / **Ưu Đàm Trần Nguyễn** sketches a terribly quiet scream, an elongated longing for somewhere unknown, a telegram for whom, who could know

# About the Exhibition

“Điềm Mờ” hội tụ tác phẩm do những người bạn nghệ sĩ rộng lượng của Sàn Art góp tặng nhân dịp Sàn Art tròn 12 tuổi. Dù đa dạng về hình thức, ý niệm và tham chiếu, những món quà này có chung thành tố vật chất về hiệu suất sáng. Với bảng hiệu neon và mặt tiền cửa hàng chạy đèn LED sinh sôi khắp các thành phố Việt Nam, ánh sáng trở thành biểu tượng mặc định cho khí quyển thương mại, quảng cáo tràn khắp, cho dạng thức tồn tại vĩnh viễn “thức,” quanh năm mở mình cho giao dịch.

Chiều kích phát quang còn hiện diện trong ám ảnh hiện đại về sức nhìn. Tu từ về tính sáng và sự rõ ràng từ lâu hỗ trợ cho ham muốn của con người được thấy, được khám phá, được bênh vực tính khách quan và lý trí, được triển hạn dự án khai quang, phơi bày những vùng tăm tối, nắn chỉnh những lưu vực vô tri.

Bên cạnh những liên hệ tới văn minh, chính thể kỹ trị và chủ nghĩa siêu-tiêu-dùng toàn cầu, vẻ lấp lánh của ánh sáng hiện đại có thể được suy ngẫm song song với đối lập biện chứng của hẩn-những cõi ẩn thân, không phơi bày, không lộ diện. Những lãnh địa mờ, khó định nghĩa, với những vết sử phi chính thống và quan sát cá nhân, được hoạt hoá quanh ngậy thơ hào quang của những nghệ phẩm đèn. Tràn khắp không gian trưng bày, hiện diện và giấu mình cùng hợp sáng nên thế giới riêng, nơi bóng tối vừa đùa đùa trêu, mời mọc, vừa kiên nghiêm kháng cự, những uyển ngôn diễn giải.

*(Nguyễn Hoàng Quyên, đồng giám tuyển)*

\*

The exhibition “Opaque Signs” is a celebration of works graciously donated by Sàn Art’s artist-friends on the occasion of the organization’s twelfth year running. Though diverse in terms of forms, concepts and references, these gifts share a material element of luminosity. As store signs made of neon and LED lights proliferate across Vietnamese cities, light becomes a default symbol of pervasive commerce, of sleepless advertisement, of a permanent “on” mode of being, perennially open to transaction.

Radiance reaches further back into our modern obsession with sight. The rhetoric of illumination and clarity has long supported the human desire to see, to discover, to champion objectivity and reason, to extend the project of enlightenment, to expose zones of darkness, to rectify ravines of unreason.

Away from its associations with civilization, technocracy and global hyperconsumerism, the dazzle of modern light could be regarded alongside its dialectical opposite—the realm of the unexposed, the undisclosed, the self-veiled. Otherworlds of opacity and indefinability, with traces of unofficial histories and private observations, are activated around the blithe shine of the artworks. Across the gallery, presence and concealment fuse, glowing into a world of their own, where shadows tease and tempt, while relentlessly refusing, silver interpretation.

*(Nguyễn Hoàng Quyên, co-curator)*

## DINH Q. LÊ

Sùng Tín / Idolatry

Sắp đặt / Installation

2019

Đèn neon, xốp, bạc lá / Neon light, foam, silver leaf

200cm x 150cm

ed. 3 + 1 AP

Ngôn từ trong tác phẩm của Đinh Q. Lê được lấy từ các áp phích và biểu ngữ chính thống trong quảng trường, bảo tàng, hay tượng đài ở Việt Nam. Trong thời chiến, áp phích tuyên truyền mang khẩu hiệu nâng cao tinh thần cùng hình ảnh anh hùng của chiến sĩ, công nhân được phát tán rộng rãi để khắc nhớ, in sâu sự nghiệp cứu nước vào tâm tưởng dân tộc.

Nghệ sĩ lấy câu từ cách mạng khỏi những văn bản tuyên truyền đường như giờ đã biến thành lời sáo, và lắp đặt quanh những từ rỗng này một khung phào nẹp cầu kỳ kiểu rococo. Mang tính trang trí cao với những đường cong uốn cuộn, họa tiết baroque của khung len tường này phổ biến với những gia chủ nouveau riche (trọc phú mới nổi) với khao khát sở hữu những ngôi nhà hiện đại, phô diễn thẩm mỹ cổ điển châu Âu. Ở đây, những giấc mơ phồn vinh phàm tục kia, cùng ca từ bền vững uy quyền, toả một nước láng dậu dàng từ khung phào giễu nhại phủ bạc lá của nghệ sĩ.

\*

The words “Vĩ Đại! Muôn Năm!” in Đinh Q. Lê’s work, meaning “Monumental! Long Live!”, appear frequently in state-owned posters and banners throughout squares, museums or monuments in Vietnam. During the war, propaganda posters featuring similar morale-raising slogans alongside images of frontline soldiers and heroic workers were widely distributed to inculcate the nation-salvaging cause.

The artist removes revolutionary boilerplates from increasingly-clichéd propaganda, and surrounds these hollowed words with a set of rococo-esque architectural mouldings. These baroque motifs, highly ornamental with scrolling curves, are popular among the country’s nouveau riche who aspire to possess modern homes that exhibit classical European aesthetics. Here, their philistine dreams of prosperity, coupled with persistent platitudes of state power, softly shine with the fair sheen of the artist’s satirical frame covered in silver leaves.



## LY HOÀNG LY

Bông-cửa-đèn 'thuyền nhà thuyền' / 'boat home boat' Window grille light  
(thuộc dự án đang tiếp diễn 0395A.DC bắt đầu từ 2011)  
/ (as part of the ongoing project 0396A.DC which began in 2011)

Điêu khắc / Sculpture

2019

Đèn lumiled, sắt / Lumiled light, iron

200cm x 118cm

ed. 7 + 2 AP

Ly Hoàng Ly chế tác một khung lưới cửa sổ với bông sắt hình thuyền và nhà điệp trùng, gài thắt lẫn nhau. Mỗi module trong lưới sắt là một đơn vị kết hợp hình ảnh liên dạng giữa một con thuyền-biểu tượng của chuyến đời, thậm chí rủi ro-và một căn nhà-không gian giả định của an toàn và kiểm soát. Lơ lửng treo mình giữa không gian trung bày, tác phẩm hình dung về một ngưỡng xuyên đặc-rỗng giữa ổn định và bấp bênh, dung hoà tương tượng về luồng thuyền ngời rạng giữa biển đêm cùng dòng nhà sáng đèn lụi dần vào bóng tối.

\*

Ly Hoàng Ly fabricates a window grille with ironwork patterns of boats and homes repeating, flowering, latching onto each other. Each module in the grillwork is a conjoined unit that combines the image of a boat-an icon of travel, even risk-and a home-a space of assumed safety and control. Suspended in the middle of the gallery space, the work manifests a sunken-solid threshold between stability and precarity, merging flows of radiant boats amid dark waters and rows of lit-up abodes ebbing into the night.



**NGUYỄN KIM TỔ LAN**

Không đề ("Kiếp nào có yêu nhau")  
/ Untitled ("Another life in which we find love")  
phiên bản Sài Gòn / Saigon edition

Sắp đặt / Installation  
2019  
Đèn neon / Neon light  
200cm x 150cm

ed. 4 + 1 AP  
(mỗi phiên bản mang một màu khác nhau) / (each edition comes with a  
different color)

Lời hẹn "Hẹn nhau kiếp sau" của Nguyễn Kim Tổ Lan được lắp đặt chồng lên biên dạng của một người ẩn danh với đường viền quanh cơ thể gợi hình một nhân vật lãnh đạo, một thi thể, hay một vong khuất. Cả chữ và người cùng trôi giữa những khả thể truyền kiếp tái sinh, có lẽ giữa những giấc mơ rũ cỏi gánh nặng bất lực của phận người.

\*

Nguyễn Kim Tổ Lan's promise, "See you next life," is superimposed upon an anonymous figure whose contour suggests a silhouette of a national leader, a recumbent corpse or a rising apparition. The words and the body float among possibilities of reincarnation, perhaps among dreams of shedding the burden of being helplessly human.



## NGUYỄN PHƯƠNG LINH

Sương trắng miền quê ngoại / White Mist in Foreign Country

Sắp đặt / Installation

2019

Rèm nhựa PVC in UV, Đèn lumiled / UV-printed PVC curtains, lumiled light  
220cm x 360cm

ed. 3 + 1 AP

\* Photo: Phan Phương Chi

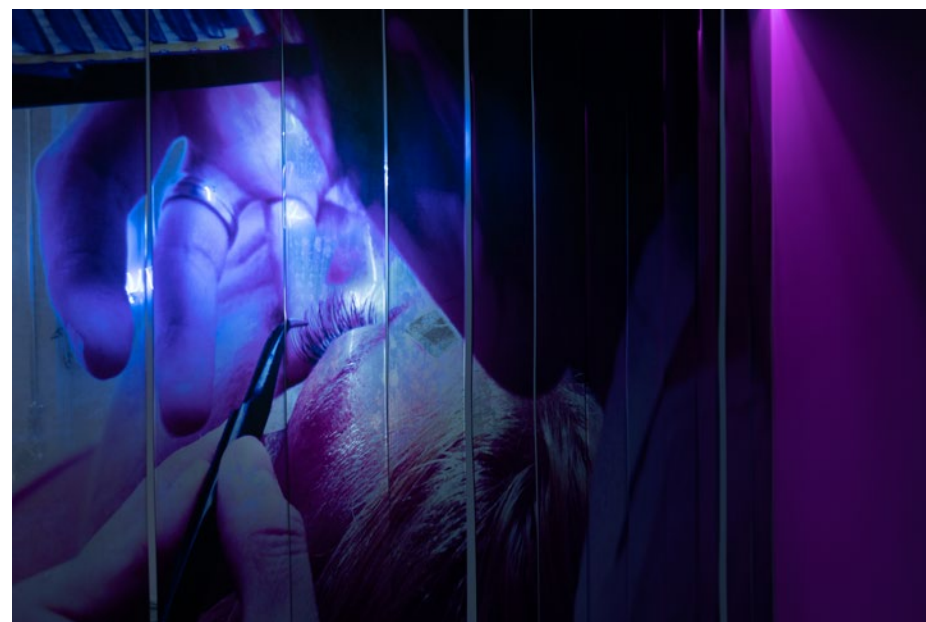
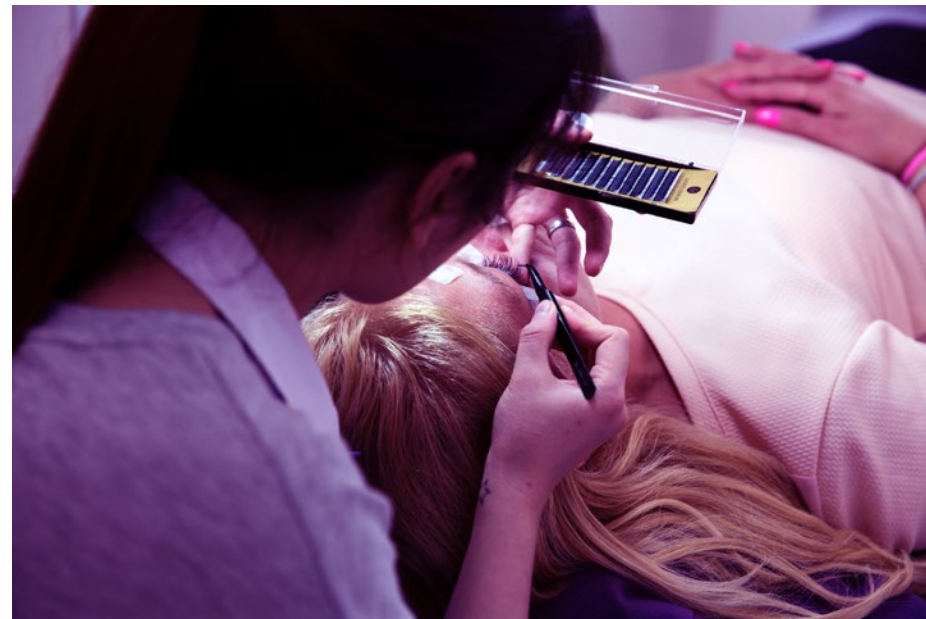
Màn rèm nhựa PVC của Nguyễn Phương Linh được in hình của một nữ kỹ thuật viên trang điểm khuất mặt, mái tóc đen dài, đang cấy mi giả cho một khách hàng tóc vàng, da trắng. Vách rèm gợi hình dung về một tiệm làm đẹp, một mô típ tái lặp trong bộ tác phẩm gần đây của Nguyễn Phương Linh cùng nghiên cứu của cô về hiện tượng người di cư Việt làm việc tại những tiệm nail trên đất Âu-Mỹ. Sử dụng dàn cảnh lạ hoá với hình ảnh salon làm đẹp mù sương, các tác phẩm sắp đặt và video của Phương Linh đào sâu vào bộ máy công nghệ mỹ phẩm, quỹ đạo của lao động di cư nữ-hoá, và hiện diện bền bỉ của những chuẩn mực bá quyền về cái đẹp.

Rèm cửa và hình ảnh bề mặt rèm đều bùng sáng với nước màu tía đỏ, gây liên tưởng tới liệu pháp ánh sáng đỏ trong điều trị da liễu. Phòng thẩm mỹ viện của Phương Linh có vẻ tỏa chiếu lời hứa mời mọc về cơ hội cải thiện và hoá thân cho cơ thể, nhưng không gian thực tế, vắng người và chia cách bởi rèm nhà máy công nghiệp, lại gần giống phòng kho lạnh, ngập tràn lạnh khí gần mức ngạt thở.

\*

Nguyễn Phương Linh's PVC strip curtains are printed with a photograph of a makeup technician, her face turned away, shielded by her long black hair, as she applies false lashes for a white blonde client. The partitions conjure a beauty parlor, a motif that recurs in Nguyễn Phương Linh's recent body of work which delves into the phenomenon of Vietnamese migrants working in Euro-American nail salons. Using the alienating *mise en scène* of misty beauty parlors, her installation and video works have delved into the apparatus of cosmetic technologies, trajectories of feminized migrant labor and the persistence of hegemonic beauty norms.

The curtains and their surface image are flushed with reddish light, reminiscent of the red light therapy for skin treatment. Phương Linh's beauty chamber seems to glow with seductive promises of improvement and transformation for the body, and yet the actual space, empty and protected by industrial factory curtains, perhaps resembles a cold storage room instead, a clinical space brimming with asphyxiating menace.



**ORAWAN ARUNRAK**

"The light of the blessings keeps increasing in size"  
(tạm dịch: Ánh sáng phúc lành cứ lớn dần lớn dần)  
/ "The light of the blessings keeps increasing in size"

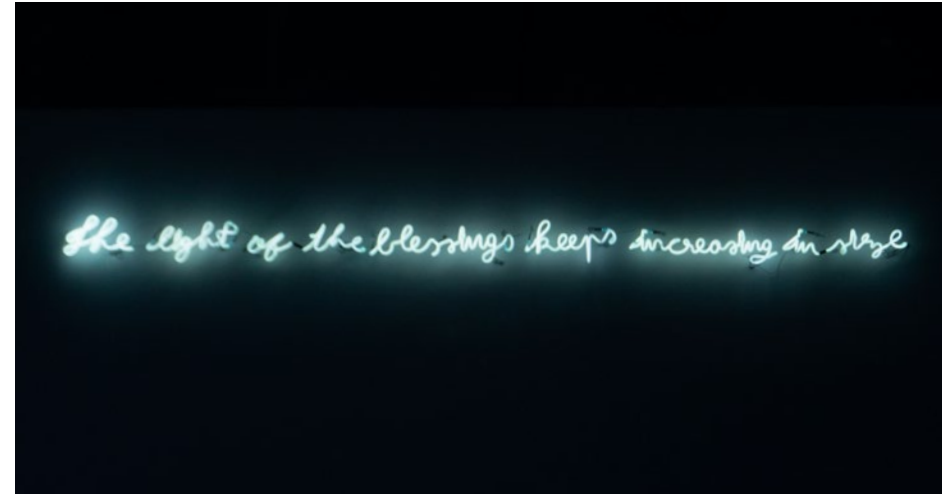
Sắp đặt / Installation  
2019  
Đèn neon / Neon light  
27cm x 200cm

ed. 3 + 1 AP  
Dòng chữ bắt nguồn từ phần 'Reproduced Blessings' ('Tái tạo Phúc lành') trong triển lãm cá nhân của Orawan Arunrak tại BANGKOK CITY CITY GALLERY (Tháng 7 2019)  
/ The text comes from the 'Reproduced Blessings' section of Orawan Arunrak's solo exhibition "Counting" BANGKOK CITY CITY GALLERY (July 2019)

Câu chữ trong sắp đặt của Orawan Arunrak, "The light of the blessings keeps increasing in size" (tạm dịch: Ánh sáng phúc lành cứ lớn dần lớn dần), được trích từ viết lách trước đây của nghệ sĩ về một người đàn ông làm nhiệm vụ tái chế sáp nến trong một ngôi chùa ở Bangkok. Ngày qua ngày, ông cạo sáp nến cũ khỏi bàn thờ, đun sôi sáp trong nồi, rồi nặn chúng lại thành những cây nến mới để tiếp tục luân chuyển trong ngôi chùa. Chu kỳ tái sinh và ánh sáng bền bỉ của rừng nến dường như phản chiếu hiện diện nhân nại của bao người đi chùa, lần này qua lần khác trở về không gian thờ phụng để tiếp tục cầu nguyện, ước ao, chờ đợi phép màu.

\*

The words in Orawan Arunrak's installation, "The light of the blessings keeps increasing in size," are extracted from the artist's previous writings about a man who recycles candles in a Bangkok temple. Day by day, he scrapes old candle wax from the altar, boils the wax in a pot, then remoulds it into new candles to be circulated in the temple. The methodical resurrection of these candles and their perpetual light seems to mirror the endurance of many temple-goers who return again and again to the space of worship to keep praying, wishing, waiting for miracles to arrive.





## PHAN THẢO NGUYỄN

Bay Lên / The Rise

Sắp đặt / Installation

2016

Thép, vải, phấn, đèn LED / Steel, fabric, chalk, LED light

80cm x 55cm x 10cm

ed. 3 + 1 AP

Tác phẩm "The Rise" là một phần của *Quên Lãng Nên Thơ*, một dự án nghiên cứu và bộ tác phẩm của Phan Thảo Nguyễn. Nghệ sĩ tạo ra một vùng mơ bắt rễ từ bối cảnh lịch sử và đương đại Việt Nam, một vùng mơ xuyên ngôn ngữ, lãnh thổ, ý hệ, tính thường nhật, chuyện huyền tưởng. Vật phẩm mang hình bồ câu trắng trong tác phẩm là hiện vật công cộng được nghệ sĩ thu nhặt trên phố Sài Gòn trong một dịp tết, thời điểm khi lá hoa, chim chóc trang trí được cài đặt dọc ngang phố thị trong khí quyển lễ hội, đoàn tụ, an bình. Những di vật đô thị biểu trưng cho lạc sự vừa khuất lấp, che mờ, vừa kích hoạt ký ức của người về những vết thương, dấu sẹo của đất nước sau bao đêm dài chiến tranh, thần phục, tước quyền, chia cắt.

\*

The work "The Rise" is a part of *Poetic Amnesia*, a research project and body of works created by Phan Thảo Nguyễn. The artist creates a sphere of dreams rooted in historical and contemporary contexts of Vietnam, dreams that wander across language, territory, ideology, banality and fantasy. The white dove sculpture in the artwork was a public artifact acquired by the artist from the streets of Saigon during a new year celebration, a time when decorative renditions of flowers, vines and birds are installed all over the city to accentuate the crisscrossing atmosphere of festivity, unity and peace. Urban relics of joyfulness could either obscure or activate our memories of a country's deep scars after long nights of warfare, conquest, dispossession and separation.



**RICHARD STREITMATTER-TRAN**

Saison/Saigon

Sắp đặt / Installation

2019

Đèn lumiled / Lumiled light

41cm x 100cm

ed. 3 + 1 AP

Richard Streitmatter-Trần đề xuất một nhận thức về Sài Gòn không phải như một thành phố, một nơi chốn, mà như một mùa, một khung thời gian vô thường, lặp lại, nơi những ký ức về du khách đến rồi đi, lá cây nảy trời rồi tàn rụng, mãi dập dùi sáng. Mặc định về môi trường đô thị như một thành phố kẻ ô, phục vụ du lịch, liên tục năng động, hoạt náo, được tưởng tượng lại thành một không gian theo mùa, cho phép thời gian được lãng phí, con người được ngưng lao động, kết thúc được xảy ra song song với quá trình sinh trưởng, tiến bộ.

\*

Richard Streitmatter-Trần proposes a perception of Saigon not as a city, a place, but a season, a transient, recurrent period where memories of travelers coming and going, leaves sprouting and falling, incessantly flicker. The urban environment, often assumed to be a constantly energetic, touristic and active grid, is reimaged as a seasonal space, where downtime, decay and endings are allowed to unfold harmoniously with growth and progress.



## TRƯƠNG CÔNG TÙNG

Chân dung Vắng mặt / A Portrait of Absence

Sắp đặt / Installation

2019

Hộp đèn LED, toan / LED light box, canvas

Kích cỡ đa dạng / Dimensions variable

ed. 3 + 1 AP

\*Text:

"I have heard people say: "My eyes are deceiving, forgetting, not knowing the truth."

- Jacques Dournes, in "Souls and Dreams" chapter, "Southern Indochina Tribes", translated into Vietnamese by Nguyen Ngoc

/

\*Chữ: "Tôi đã nghe người ta nói, 'Mắt tôi lừa dối, quên, không biết nhìn thấy cái thật.'"

- Jacques Dournes. Chương "Linh Hồn và Giấc Mơ" trong tập sách Miền đất huyền ảo (Các dân tộc miền Núi Nam Đông Dương), Nguyễn Ngọc dịch



Hộp đèn của Trương Công Tùng trích dẫn lời nói về cái-thật của một người Tây Nguyên, do nhà truyền giáo kiêm nhà dân tộc học người Pháp Jacques Dournes ghi lại, "Tôi đã nghe người ta nói, 'Mắt tôi lừa dối, quên, không biết nhìn thấy cái thật.'" Lời dẫn biểu đạt một khái niệm về sự thật dao động, trượt trơn giữa nhiều ngôn ngữ, thời đại và cơ cấu quyền lực. Nghệ sĩ đặt những vết-chữ bản địa này trong lòng một khối bạt áp phích cũ, nứt vỡ, từng hiển thị ngôn ngữ tuyên truyền. Còn vương trên bề mặt pano là những từ ngữ mờ phai như "biển," "đảo" cùng hình ảnh rời rạc đây đó của khẩu súng, bàn tay. Nổi bật an mẫn tính về chủ quyền và biên giới vẫn ám ảnh tâm thức dân tộc ngay cả khi những bảng tuyên truyền cũ được thay thế bởi bảng hiệu quảng cáo ngời sáng khắp toàn thành phố. Còn niềm tin bản địa vào linh hồn không-thể-nhìn-thấy tiếp tục giấu mình, lạc điệu giữa vũng vờ bọc mục sần của xung đột vật chất liên miên.

-

Trích lời nghệ sĩ:

"Tôi thu nhặt những mảnh pano áp phích mang tính quảng cáo, cổ động và tuyên truyền ở nhiều nơi từ nông thôn đến thành phố. Thường những tấm áp phích mà tôi nhặt đều cũ kỹ, rách nát, mục rữa, không còn nhận dạng được rõ về nội dung cũng như hình ảnh hoàn chỉnh. Trông chúng như một con thú đang trong quá trình lột xác, đang phân huỷ với những lớp da bong tróc, kỳ kỳ lạ lạ, và chính trong hình dạng kỳ kỳ lạ lạ đó với tôi nó lại như đang phơi bày ra cái hiện thực triệt để, một bằng chứng rõ ràng về toàn cảnh xã hội với những mục ruỗng, sa đoạ và những niềm tin trôi lạc, đã và đang biến dạng, đang thất lạc, đang biến mất, đang quên lãng."

-Trương Công Tùng

\*

Trương Công Tùng's light box quotes a Vietnamese Central Highlander's reflection on truth, as recorded by French missionary-cum-ethnographer Jacques Dournes, "I have heard people say: 'My eyes are deceiving, forgetting, not knowing the truth.'" The words reflect an unstable notion of truth that slips back and forth between languages, eras and power structures. The artist places these indigenous word-traces in the midst of a mass of decaying canvas that once displayed state propaganda. Faint words like "sea" and "island" along with scattered images of a gun and a hand remain on the crumbling cloth. The chronic anxiety over sovereignty and borders continues to haunt the national consciousness even as expired propaganda panels are replaced by shiny advertisement billboards all over town. All the while, the vanishing native belief in the unseeable spirit sinks into the frayed blankets of endless material strife.

-

An excerpt from the artist's statement:

"I collect fragments of posters that carry advertisement or propaganda from rural to urban places. Often the posters I pick up are dilapidated, torn, festering, which makes it impossible to identify their content or imagery. They look like an animal in the process of exuviation, its body decomposing into bizarre flakes of skin, and for me, it is through this very bizarre shape they reveal a radical reality, a piece of evidence that the social panorama is rotting and collapsing as beliefs drift into loss, distortion, disappearance, oblivion."

-Trương Công Tùng

**UUDAM TRAN NGUYEN**

“Đợi chờ” / “Waiting”

Sắp đặt / Installation

2019

Đèn neon / Neon light

77cm x 150cm

ed. 3 + 1 AP

ƯuĐàm Trần Nguyễn illuminates a face with apathetic eyes, a gentle grimace, an emotion somewhere between exhaustion and indifference. The open mouth ejects a silent scream, “Waiting,” an elongated, versicolor measure of waiting for something undisclosed—perhaps a good sleep, a debt, a mail, a break from the hyperproductive art world—perhaps a case of waiting for Godot, still—a telegram for whom, who could know

\*

ƯuĐàm Trần Nguyễn chiếu sáng một khuôn mặt với đôi mắt uể oải, một nhăn nhó dịu dàng, một cảm xúc đâu đó giữa kiệt sức và thờ ơ. Khuôn miệng mở đẩy ra một tiếng hét câm, ‘Đợi chờ,’ một khoảng đợi vang giã, đa sắc, chờ đợi điều gì không tiết lộ—có lẽ một giấc ngủ ngon, một món nợ, một lá thư, một quãng nghỉ xa khỏi thế giới nghệ thuật siêu năng suất—có khi vẫn là một cuộc đợi Godot—điện tín này đưa ai, ai biết mà đưa



# About the Artists

## **DINH Q. LÊ**

sn. 1968 (Hà Tiên, Việt Nam)

Đình Q. Lê tốt nghiệp ngành Thực hành Nghệ thuật tại Đại học California, Santa Barbara, sau đó anh theo học Nhiếp ảnh và Quan hệ Truyền thông tại School of Visual Arts ở Thành phố New York trước khi về Việt Nam vào thập niên 90. Các thực hành nghệ thuật của anh liên tục thách thức cách mà kí ức của chúng ta được gọi lại với bối cảnh đương đại và anh khẳng định sự cam kết về việc sử dụng thực hành nghệ thuật như một phương tiện để khai quật lại lịch sử. Ngoài việc là một nghệ sĩ, anh còn đồng sáng lập Vietnam Art Foundation (VNFA) tại Los Angeles. Đây là một tổ chức ủng hộ những nghệ sĩ Việt Nam và khuyến khích sự trao đổi nghệ thuật giữa những người làm văn hoá ở Việt Nam và trên toàn thế giới. Đình còn là một đồng sáng lập của Sàn Art.

Các tác phẩm của Đình đã được triển lãm trên toàn thế giới. Triển lãm cá nhân của anh bao gồm "Memory for Tomorrow" at the Mori Art Museum, Tokyo and Hiroshima City Art Museum (2015) ; "Project 93: Dinh Q. Lê" tại Museum of Modern Art (MoMA), New York (2010-2011) ; "A Tapestry of Memories: The Art of Dinh Q. Lê" tại Bellevue Art Museum, Washington State, Hoa Kỳ (2007) ; và "Destination for the New Millennium, The Art of Dinh Q. Lê" tại Asia Society, New York (2005). Anh cũng đã tham dự vào các hội chợ nghệ thuật và các sự kiện có tầm cỡ như "Delays and Revolutions", Venice Biennale (2003) ; 5th Asia Pacific Triennial tại Gallery of Modern Art ở Brisbane, Australia (2006) ; documenta 13, Kassel, Germany (2012) ; Carnegie International, Pittsburgh, USA (2013) ; và gần đây nhất là Québec Biennale (2019) và Setouchi Triennale (2019).

\*

b. 1968 (Ha Tien, Vietnam).

Đình Q. Lê studied Studio Art at UC Santa Barbara, followed by Photography and Related Media at The School of Visual Arts in New York City before returning to Vietnam in the 1990's. His artistic practice consistently challenges how our memories are recalled with context in contemporary life and affirm a commitment to the artistic process as a means of excavating history. Besides being an artist, Lê also co-founded Vietnam Art Foundation (VNFA) based in Los Angeles, an organization that supports Vietnamese artists and promotes artistic exchange between cultural workers from Vietnam and around the world. He is also one of the co-founders of Sàn Art.

Lê's work has been exhibited worldwide. His solo exhibitions include "Memory for Tomorrow" at the Mori Art Museum, Tokyo and Hiroshima City Art Museum (2015) ; "Project 93: Dinh Q. Lê" at the Museum of Modern Art (MoMA), New York (2010-2011) ; "A Tapestry of Memories: The Art of Dinh Q. Lê" at the Bellevue Art Museum, Washington State, USA (2007) ; and "Destination for the New Millennium, The Art of Dinh Q. Lê" at the Asia Society, New York (2005). He has also participated in major art fairs and events such as "Delays and Revolutions", Venice Biennale (2003) ; 5th Asia Pacific Triennial at Gallery of Modern Art in Brisbane, Australia (2006) ; documenta 13, Kassel, Germany (2012) ; Carnegie International, Pittsburgh, USA (2013) ; and more recently Québec Biennale (2019) and Setouchi Triennale (2019).

## LY HOÀNG LY

sn. 1975 (Hà Nội, Việt Nam)

Ly Hoàng Ly là một nghệ sĩ thị giác, nhà thơ và nhà biên tập sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Cô tốt nghiệp trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 1999. Cô nhận được học bổng Fulbright và tiếp tục chương trình Thạc sĩ Mỹ thuật của mình tại Học viện Nghệ thuật Chicago (SAIC), khoa điêu khắc vào năm 2013. Ly Hoàng Ly thực hành với nhiều chất liệu khác nhau, từ thi ca, hội họa, video, trình diễn, sắp đặt, và nghệ thuật công cộng. Thực hành nghệ thuật của cô gợi lên những câu hỏi về tình trạng của loài người, như vấn đề di cư và biến thiên của danh tính. Ngoài việc là một nghệ sĩ nữ tiên phong trong nghệ thuật trình diễn tại Việt Nam, Ly Hoàng Ly còn là nhà thơ có tiếng, và đã nhận được một số giải thưởng trong và ngoài nước cho những tác phẩm của mình.

Ly Hoàng Ly đã có nhiều cuộc triển lãm ở trong và ngoài nước. Một số triển lãm tiêu biểu của cô bao gồm “Bruised: Art Action and Ecology”, RMIT Gallery, Melbourne, Australia (2019), “Người (được) ngắm, Sàn Art, Thành phố Hồ Chí Minh (2018) ; triển lãm cá nhân tại The Factory Contemporary Arts Centre, Thành phố Hồ Chí Minh (2017); “Blood, Sweat and Tears”, Saatchi Gallery, Luân Đôn, Anh (2017) ; “Zonas Grises – Grey Zones”, Museo de Antioquia, Colombia, (2016-2017) ; và “Mở”, Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Hà Nội, Vietnam (2016).

\*

b. 1975 (Hanoi, Vietnam)

Ly Hoàng Ly is a visual artist, poet, and editor based in Ho Chi Minh City. She graduated from the Ho Chi Minh City University of Fine Arts in 1999. She received a Fulbright Scholarship and pursued her MFA at the School of the Art Institute of Chicago (SAIC), majoring in Sculpture in 2013. Ly Hoàng Ly practices in a multidisciplinary manner, spanning poetry, painting, video, performance art, installation, and public art. Her art raises questions about the human conditions such as issues of migration and fluctuations of identities. In addition to being one of the pioneering women of performance art in Vietnam, Ly Hoàng Ly is also an acclaimed poet, having received several national awards for her work.

Ly Hoàng Ly exhibits extensively in and outside of Vietnam. Some notable shows include “Bruised: Art Action and Ecology”, RMIT Gallery, Melbourne, Australia (2019) ; “Bodies Surveyed, Sàn Art, Ho Chi Minh City (2018) ; a solo exhibition at The Factory Contemporary Arts Centre, Ho Chi Minh City (2017) ; “Blood, Sweat and Tears”, Saatchi Gallery, London, UK (2017) ; “Zonas Grises – Grey Zones”, Museo de Antioquia, Colombia, (2016-2017) ; and “Open”, Vietnam Museum of Fine Arts, Hanoi, Vietnam (2016).

## NGUYỄN KIM TỐ LAN

sn. 1982 (Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

Được đào tạo như một họa sĩ sơn mài tại trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Tố Lan lại là một nghệ sĩ đa ngành hoạt động xoay quanh cộng đồng, với trọng tâm hướng đến cộng tác và nối kết với tập thể. Các dự án cộng đồng của cô nhấn mạnh vào việc tương tác, phối hợp và gắn kết vô hình giữa bản thân với những người cùng tham gia. Năm 2014, cô đồng sáng lập Sao La, một nhóm nghệ sĩ độc lập tại miền Nam Việt Nam. Cô cũng đã từng là đồng giám tuyển và cộng tác với nhiều dự án nghệ thuật như “Đạo bước Nghệ thuật 2.0” (2016), hay SHE (2014), một cộng tác nghệ thuật quốc tế giữa Sweet Art ở Luân Đôn, Sao La ở TP Hồ Chí Minh và Little Pink Monster ở Texas với Mê Phim, một nhóm nghệ sĩ chuyên chiếu phim ngắn. Cô cũng là một trong các đồng sáng lập của Cù Rú yêu thương, một quán bar nghệ sĩ (tại TP Hồ Chí Minh và Đà Lạt).

Các triển lãm gần nhất của cô bao gồm “Light as Pink Feather”, Sprinklers Factory, Worcester, USA (2018) ; “Nguchonobay”, Galerie Quynh, Thành phố Hồ Chí Minh (2017) ; “địa/phương ~ local-liti”, Dia Projects, Thành phố Hồ Chí Minh (2016) ; và “Goodbye to the 40th Anniversary of the Vietnam war” in Chicago (2015). Nguyễn Kim Tố Lan còn được chọn tham dự chương trình Lưu trú Nghệ thuật cho Nghệ sĩ Đông Nam Á tại Worcester Art Museum, Massachusetts, USA vào năm 2018.

\*

b. 1982 (Ho Chi Minh City, Vietnam)

Originally trained in lacquer painting at the University of Fine Arts in Ho Chi Minh City, Nguyễn Kim Tố Lan is a community-oriented, multidisciplinary artist with a focus on collaborations, partnerships, and public engagement. Her community-based projects place the acts of interaction, collaboration and invisible connections between herself and the participants at the centrefold of her practice. In 2014 she co-founded Sao La, an independent art collective in the southern region of Vietnam. She has also co-curated and collaborated on a wide range of artistic projects such as “Art Walk 2.0” (2016), SHE (2014), an international arts collaboration among Sweet Art in London, Sao La in Ho Chi Minh City and Little Pink Monster in Texas, and Me Phim, a short-film screening collective. She is also known as one of the co-founders of beloved Cù Rú artist bar (Ho Chi Minh City and Dalat).

Recent exhibitions include “Light as Pink Feather”, Sprinklers Factory, Worcester, USA (2018) ; “Nguchonobay”, Galerie Quynh, Ho Chi Minh City (2017) ; “địa/phương ~ local-liti”, Dia Projects, Ho Chi Minh City (2016) ; and “Goodbye to the 40th Anniversary of the Vietnam war” in Chicago (2015). Nguyen Kim To Lan was also selected for the Southeast Asia Artist-in-Residence Program at the Worcester Art Museum, Massachusetts, USA in 2018.

## NGUYỄN PHƯƠNG LINH

sn. 1985 (Hà Nội, Việt Nam)

Các thực hành nghệ thuật đa ngành của Phương Linh trải dài từ sắp đặt, điêu khắc đến video. Cô quan tâm đến biến thiên văn hoá dựa trên địa lý, gốc rễ truyền thống và những mảng rời lịch sử Việt Nam. Các tác phẩm của cô tạo suy tư về những sự thật, hình thể, và thời gian vô/hữu hình, mang cảm giác lan toả về tính biến vị và phù du. Phương Linh còn chủ động tham gia tạo cơ hội cho các tài năng trẻ trong cộng đồng nghệ thuật. Vào năm 2010, cô đồng sáng lập và tổ chức IN:ACT, một festival nghệ thuật trình diễn quốc tế ở Việt Nam, và năm 2012, cô sáng lập Những chân trời Có Người Bay. Năm 2013, cô đồng sáng lập Nhà Sàn Collective sau khi Nhà Sàn Studio, một trong những trung tâm nghệ thuật tại Hà Nội từ những năm 90, đóng cửa.

Các triển lãm gần nhất của cô bao gồm "Memories of the Blind Elephant", Diocletian's Palace Museum, Croatia (2018) ; "The Last Ride", Goethe-Institut, Hà Nội, Việt Nam (2017) ; "So Far So Right", Taipei Contemporary Art Center, Đài Bắc, Đài Loan (2017) ; và "The Picture Will Still Exist", Dia Projects, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (2017).

Phương Linh còn là người nhận giải thưởng BACC Award for Contemporary Art của Han Nefkens vào năm 2017. Tác phẩm của cô có mặt trong các bộ sưu tập tư nhân và công cộng như Singapore Art Museum, Post Vidai Collection, Hans Nefkens Foundation, và Kamel Lazaar Art Foundation.

\*

b. 1985 (Hanoi, Vietnam)

Phuong Linh Nguyen's multidisciplinary practice spans installation, sculpture and video. She concerns about geographic cultural shift, traditional roots and fragmented history in Vietnam. Her works contemplate upon the visible/invisible truth, form and time, and convey a pervasive sense of dislocation and the ephemeral. Phuong Linh also actively participates in the creation of new opportunities for emerging talents in the arts community. In 2010 she co-founded and organized IN:ACT, an international performance festival in Vietnam, and in 2012 she founded Skylines With Flying People. In 2013, she also co-founded Nhà Sàn Collective following the closure of Nhà Sàn studio, one of the epicentres of Hanoi's art scene since the 1990's.

Her most recent exhibitions include "Memories of the Blind Elephant", Diocletian's Palace Museum, Croatia (2018) ; "The Last Ride", Goethe-Institut, Hanoi, Vietnam (2017) ; "So Far So Right", Taipei Contemporary Art Center, Taipei, Taiwan (2017) ; and "The Picture Will Still Exist", Dia Projects, Ho Chi Minh City, Vietnam (2017). Phuong Linh was also the recipient of the Han Nefkens Foundation's BACC Award for Contemporary Art in 2017. Her works can be found in private and public collections such as the Singapore Art Museum, Post Vidai Collection, Hans Nefkens Foundation, and Kamel Lazaar Art Foundation.

## ORAWAN ARUNRAK

sn. 1985 (Bangkok, Thái Lan)

Thực hành của Orawan Arunrak phần lớn được lấy cảm hứng từ cuộc sống hằng ngày của cô. Sử dụng những dụng cụ như viết chì, viết bi, giấy, hay các chất liệu từ nhiếp ảnh và mạng Internet, cô tạo ra các tác phẩm được trình bày dưới dạng hội họa, và sắp đặt. Thực hành của cô mời gọi đối thoại với các cư dân địa phương, bằng một nỗ lực hợp nhất nghệ thuật và cái vô-nghệ thuật. Liên tục đi xuyên biên giới quốc gia, văn hoá và tâm linh, dựa trên các mối quan hệ của cô với nơi chốn, các tác phẩm của Arunrak đã lục vấn sự tương đồng và khác biệt bên trong và giữa các nơi chốn khác nhau ấy ở cả Á Châu và Âu Châu, nơi cô đã từng sống trong những năm gần đây. Hiện tại, cô sống và làm việc giữa Bangkok và Berlin.

Orawan Anurak tốt nghiệp King Mongkut's Institute of Technology Ladkrabang tại Bangkok, khoa Đồ hoạ Tạo hình hay Đồ hoạ In Ấn (Printmaking). Các triển lãm gần đây của cô bao gồm "Counting" tại Bangkok City Gallery (2019) ; "Landscape from 1st Infantry Battalion 2nd Infantry Regiment King's Guard, Prachinburi Province to Bureau Of Royal Household, Sanarmsuepa, Bangkok, Thailand", Bureaucracy Studies, Prilly, Thụy Sĩ (2019) ; "the ceiling the walls the floor", CARTEL, Bangkok (2019) ; "EXIT-ENTRANCE", Künstlerhaus Bethanien, tại Berlin (2017) ; "Public Spirits", Centre for Contemporary Art Ujazdowski Castle, Warsaw, Ba Lan (2016) ; và "Zones and Verbs", CARTEL, Bangkok (2016).

\*

b. 1985 (Bangkok, Thailand)

Orawan Arunrak's work is largely inspired by her everyday life. Using tools like pencils, pens, paper, but also photography and the internet, she creates works that take the forms of drawing, painting and installation. Her practice is aimed at engaging in dialogue with local inhabitants in an attempt to merge the space of art and non-art. Repeatedly crossing national, cultural and spiritual borders, Arunrak's work has examined likeness and difference within and between varied locations in both Asia and Europe where she has lived in recent years, and based on relationships she has with these places. She lives and works between Bangkok and Berlin

Orawan Anurak majored in Printmaking at King Mongkut's Institute of Technology Ladkrabang in Bangkok. Recent exhibitions include "Counting" at Bangkok City Gallery (2019) ; "Landscape from 1st Infantry Battalion 2nd Infantry Regiment King's Guard, Prachinburi Province to Bureau Of Royal Household, Sanarmsuepa, Bangkok, Thailand", Bureaucracy Studies, Prilly, Switzerland (2019) ; "the ceiling the walls the floor", CARTEL, Bangkok (2019) ; "EXIT-ENTRANCE", Künstlerhaus Bethanien, in Berlin (2017) ; "Public Spirits", Centre for Contemporary Art Ujazdowski Castle, Warsaw, Poland (2016) ; and "Zones and Verbs", CARTEL, Bangkok (2016).

## PHAN THẢO NGUYỄN

sn. 1987 (Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

Qua văn chương, triết học và những điều thường nhật, Phan Thảo Nguyễn quan sát những vấn đề mơ hồ trong quy ước xã hội, lịch sử và truyền thống. Sau khi tốt nghiệp Lasalle College of the Arts, Singapore vào năm 2009, Thảo Nguyễn tiếp tục lấy bằng Thạc sĩ Mỹ thuật khoa Hội họa tại Học viện Nghệ thuật Chicago (SAIC). Ngày nay, ngoài việc là một nghệ sĩ đa phương tiện, cô còn cùng với nghệ sĩ Trương Công Tùng và giám tuyển Arlette Quỳnh-Anh Trần sáng lập Art Labor, một nhóm nghệ sĩ khám phá các thực hành liên ngành và phát triển các dự án nghệ thuật có ích cho cộng đồng.

Các triển lãm và hội chợ nghệ thuật mà cô tham gia gồm "Leaving the Echo Chamber", Sharjah Biennale 14 (2019) ; Hugo Boss Asia Art Award, Rockbund Art Museum, Thượng Hải (2019) ; "Neither Black / Red / Yellow Nor Woman", Times Art Center, Berlin (2019) ; Art Encounters Biennial, Romania (2019) ; Lyon Biennale, France (2019) ; "Where The Sea Remembers", The Mistake Room, Los Angeles (2019) ; "A Beast, a God and a Line", Dhaka Art Summit, Bangladesh, Para Site, Hong Kong, và Museum of Contemporary Art, Warsaw (2018) ; "Constructing Mythologies", Edouard Malingue Gallery, Hong Kong (2018) ; "Poetic Amnesia", Rolex Arts Weekend, Berlin (2018), the Factory Contemporary Arts Centre (2017) và Nhà Sàn Collective, Hà Nội (2017).

\*

b. 1987 (Ho Chi Minh City, Vietnam)

Through literature, philosophy and daily life, Thao Nguyen Phan observes ambiguous issues in social convention, history and tradition. After graduating from Singapore's Lasalle College of the Arts in 2009, Phan received an MFA in Painting and Drawing from the School of the Art Institute of Chicago (SAIC). Today in addition to her work as a multimedia artist, she has joined forces with artist Trương Công Tùng and curator Arlette Quỳnh-Anh Trần to form Art Labor, a collective that explores cross-disciplinary practices and develops art projects that will benefit the local community.

Exhibitions and participation in art fairs include "Leaving the Echo Chamber", Sharjah Biennale 14 (2019) ; Hugo Boss Asia Art Award, Rockbund Art Museum, Shanghai (2019) ; "Neither Black / Red / Yellow Nor Woman", Times Art Center, Berlin (2019) ; Art Encounters Biennial, Romania (2019) ; Lyon Biennale, France (2019) ; "Where The Sea Remembers", The Mistake Room, Los Angeles (2019) ; "A Beast, a God and a Line", Dhaka Art Summit, Bangladesh, Para Site, Hong Kong, and the Museum of Contemporary Art, Warsaw (2018) ; "Constructing Mythologies", Edouard Malingue Gallery, Hong Kong (2018) ; "Poetic Amnesia", Rolex Arts Weekend, Berlin (2018), the Factory Contemporary Arts Centre (2017) and Nhà Sàn Collective, Hanoi (2017).

## RICHARD STREITMATTER-TRAN

sn. 1972 (Biên Hoà, Việt Nam)

Richard Streitmatter-Tran là một nghệ sĩ đang sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Anh có bằng Cử nhân Nghệ thuật khoa Thực hành Quan hệ Truyền thông tại Massachusetts College of Art ở Boston. Sau khi chuyển về Việt Nam vào năm 2003, anh thành lập ProjectOne, một nhóm nghệ sĩ trình diễn tại Thành phố Hồ Chí Minh, nay đã tạm dừng hoạt động. Anh là một trong những thành viên sáng lập của nhóm Mogas Station (2005 - 2007), một nhóm gồm các nghệ sĩ và kiến trúc sư quốc tế, và vào năm 2010, anh thành lập Dia Projects, một không gian sáng tạo thử nghiệm, mà sau này, với sự cộng tác của Trần Thanh Hà, trở thành một không gian triển lãm. Tuy với lịch sử sáng tác nghệ thuật dựa trên các chất liệu trình diễn và new media, tập trung thực hành của anh hiện tại lại xoay quanh các nghiên cứu về chất liệu phần lớn thông qua hội họa, điêu khắc và sắp đặt tạo hình.

Các triển lãm và hội chợ nghệ thuật gần nhất của anh bao gồm Setouchi Triennale (2019) ; "The Reconstruction", Bangkok University Gallery, Bangkok, Thái Lan (2018) ; "Prophilia", SPRMRKT, Singapore (2018) ; "Departures", De Sarthe Gallery, Hong Kong (2017) ; "Perjalanan Senyap / A Quiet Journey", Orbital Dago, Bandung, Indonesia (2017) ; "Material Relations: Continuity and Innovation in Lacquer and Silk Painting", Vin Gallery, The Vietnam Pavilion of Art Kaohsiung, Đài Loan (2017) ; và "Mekong - New Mythologies", Hong Kong Arts Centre, Hong Kong (2017).

\*

b. 1972 (Biên Hoà, Vietnam)

Richard Streitmatter-Tran is an artist living and working in Ho Chi Minh City, Vietnam. He received his BFA in the Studio for Interrelated Media (SIM) at the Massachusetts College of Art in Boston. Upon relocating to Vietnam in 2003, he formed ProjectOne, a Ho Chi Minh City-based performance art collective now defunct. He became a founding member of Mogas Station (2005-2007), a group of international artists and architects, and in 2010 he established Dia Projects, an experimental studio space, which eventually operated as an exhibition space in collaboration with Tran Thanh Ha. While his practice historically has included performance and new media, his current focus involves the investigation of materials and largely through figurative sculpture, painting, installation and drawing.

Latest exhibitions and participation to art events include Setouchi Triennale (2019) ; "The Reconstruction", Bangkok University Gallery, Bangkok, Thailand (2018) ; "Prophilia", SPRMRKT, Singapore (2018) ; "Departures", De Sarthe Gallery, Hong Kong (2017) ; "Perjalanan Senyap / A Quiet Journey", Orbital Dago, Bandung, Indonesia (2017) ; "Material Relations: Continuity and Innovation in Lacquer and Silk Painting", Vin Gallery, The Vietnam Pavilion of Art Kaohsiung, Taiwan (2017) ; and "Mekong - New Mythologies", Hong Kong Arts Centre, Hong Kong (2017).



## TRƯƠNG CÔNG TÙNG

sn. 1986 (Dak Lak, Việt Nam)

Trương Công Tùng lớn lên ở Dak Lak, giữa các dân tộc khác nhau trên vùng Cao nguyên, Việt Nam. Anh tốt nghiệp khoa sơn mài trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh năm 2010. Hứng thú nghiên cứu về khoa học, vũ trụ học và triết học, Tùng làm việc với nhiều chất liệu, từ video, hội họa, sắp đặt cùng với những vật có sẵn, tạo ra những tác phẩm phản chiếu sự suy tư của bản thân trước những chuyển dời văn hoá và địa chính trị của toàn cầu hoá, được biểu hiện ở những biến đổi của hệ sinh thái, niềm tin hay thần thoại của một vùng đất. Anh cũng là một thành viên của Art Labor (được thành lập năm 2012), một nhóm làm việc giữa nghệ thuật thị giác và các bộ môn khoa học tự nhiên/ xã hội để tạo lập một dạng kiến thức không-chính quy khác qua các hoạt động văn hoá và nghệ thuật ở nhiều bối cảnh và vị trí công cộng khác nhau.

Trương Công Tùng đã có những triển lãm rộng rãi ở Việt Nam và hải ngoại dưới danh nghĩa một nghệ sĩ độc lập và một thành viên của nhóm Art Labor. Các triển lãm và hội chợ nghệ thuật gần nhất của anh bao gồm “The sap still runs” at Sàn Art, Thành phố Hồ Chí Minh (2019) ; Bangkok Biennale (2018) ; “Between Fragmentation and Wholeness”, Galerie Quynh, Thành phố Hồ Chí Minh (2018) ; “A Beast, a God, and a Line”, Para Site, Hong Kong (2018), the Museum of Modern Art, Warsaw (2018) and Dhaka Art Summit, Dhaka (2018) ; và Carnegie International 57th edition, Carnegie Museum of Art, Pittsburgh (2018).

\*

b. 1986 (Dak Lak, Vietnam)

Trương Công Tùng grew up in Dak Lak among various ethnic minorities in the Central Highlands, Vietnam. He graduated from the Ho Chi Minh Fine Arts University in 2010, majoring in lacquer painting. With research interests in science, cosmology and philosophy, Trương Công Tùng works with a range of media, including video, installation, painting and found objects, which reflect personal contemplations on the cultural and geopolitical shifts of modernization, as embodied in the morphing ecology, belief or mythology of a land. He is also a member of Art Labor (founded in 2012), a collective working between visual art and social/life sciences to produce alternative non-formal knowledge via artistic and cultural activities in various public contexts and locales.

Trương Công Tùng has exhibited extensively in Vietnam and abroad as a solo artist and as part of Art Labor Collective. Recent exhibitions and participations to art fairs include “The sap still runs” at Sàn Art, Ho Chi Minh City (2019) ; Bangkok Biennale (2018) ; “Between Fragmentation and Wholeness”, Galerie Quynh, Ho Chi Minh City (2018) ; “A Beast, a God, and a Line”, Para Site, Hong Kong (2018), the Museum of Modern Art, Warsaw (2018) and Dhaka Art Summit, Dhaka (2018) ; and Carnegie International 57th edition, Carnegie Museum of Art, Pittsburgh (2018).

## UUDAM TRAN NGUYEN

sn. 1971 (Kon Tum, Việt Nam)

Là một nghệ sĩ tiên phong của nghệ thuật đương đại ở Việt Nam, các thực hành nghệ thuật đầy tính mạo hiểm và sáng tạo của Uu Đàm là trường hợp đặc biệt trong bối cảnh nghệ thuật đương đại hiện nay. Anh đưa các hình thức nghệ thuật lên một tầm cao mới bằng việc hóa giải các giới hạn của các chất liệu sáng tác như video, trình diễn, nhiếp ảnh, điêu khắc, công nghệ, new media và các công nghệ ứng dụng. Uu Đàm được đào tạo tại khoa điêu khắc ở trường Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó anh tiếp tục hoàn thiện việc thực hành nghệ thuật tại UCLA ở California và School of Visual Arts ở New York.

Uu Đàm đã từng tham gia các triển lãm mỹ thuật có uy tín quốc tế như “UuDam Tran Nguyen: TIME BOOMERANG California Edition – From S.E.A. Sea Atolls to the Next Dead Stars”, tại Orange County Museum of Art, Santa Ana, USA (2019); Shanghai Biennale, Power Station of Art, Trung Quốc (2019); “So Far So Right”, Kuandu Fine Art Museum, Đài Bắc, Đài Loan (2018); và “Sunshower,” tại Mori Art Museum và The National Art Center, Tokyo, Nhật Bản (2017). Anh đã nhận giải thưởng cao quý Jury Selection Prize năm 2015 của Japan Media Art Festival, và anh cũng đồng thời là người đồng sáng lập của nhóm nghệ sĩ XEM tại Việt Nam.

\*

b. 1971 (Kon Tum, Vietnam)

A pioneer of Vietnamese contemporary art, UuDam’s risk-taking and creative art practice is unique in the contemporary art scene today. He takes many art forms to a new level by pushing the boundaries of all the mediums he touches upon such as video, performance, photography, sculpture, technology, new media and app art. Originally trained as a sculptor at the University of Fine Arts in Ho Chi Minh City, he went on to perfecting his artistic practice at UCLA in California and the School of Visual Arts in New York.

Nguyen has been included in prestigious exhibitions internationally such as “UuDam Tran Nguyen: TIME BOOMERANG California Edition – From S.E.A. Sea Atolls to the Next Dead Stars”, Orange County Museum of Art, Santa Ana, USA (2019) ; the Shanghai Biennale, Power Station of Art, China (2019) ; “So Far So Right”, Kuandu Fine Art Museum, Taipei, Taiwan (2018) ; and “Sunshower”, Mori Art Museum and The National Art Center, Tokyo, Japan (2017). He is the recipient of the Japan Media Art Festival’s prestigious Jury Selection Prize (2015) and is also the co-founder of XEM collective in Vietnam.

# About the Space

Sàn Art, founded in 2007 in Ho Chi Minh City (HCMC) as an artist-initiated, non-profit art platform, has since become a leading art organization dedicated to nurturing and challenging common modes of viewing and thinking about visual art through exhibition, critical discourse, educational initiatives and residency programs. Past projects include Sàn Art Laboratory (2012-2015), an art residency program, and Conscious Realities (2013-2016), a series of events and publications on the Global South. In 2018, Sàn Art developed Uncommon Pursuits—a seminar-workshop for emerging Southeast Asian curators and opened a new gallery in downtown HCMC with a focus on intergenerational dialogues between modern and contemporary art. In this new chapter in the organization's history, Sàn Art aims to be a community-driven space where experimental practices and fresh perspectives are fostered and shared among interdisciplinary artists, curators, scholars, cultural workers and audiences in the region.

\*

Sàn Art, thành lập năm 2007 tại thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) dưới hình thức một không gian nghệ thuật phi lợi nhuận do nghệ sĩ khởi xướng, đã trở thành tổ chức nghệ thuật tiên phong trong nỗ lực hỗ trợ nghệ sĩ địa phương và thách thức những quan điểm, cách nhìn lối mòn về nghệ thuật thị giác thông qua triển lãm, đối thoại phản biện, chương trình giáo dục và lưu trú. Dự án nổi bật của Sàn Art gồm Phòng Thí Nghiệm Sàn Art (2012-2015), một chương trình lưu trú cho nghệ sĩ, và Nhận Thức Thực Tại (2013-2016), một chuỗi sự kiện và ấn bản về văn hóa Nam Bán Cầu. Trong năm 2018, Sàn Art phát triển dự án Truy Đuổi Lạ Thường—một seminar-workshop cho những giám tuyển trẻ tại Đông Nam Á—đồng thời khởi động phòng trưng bày ở trung tâm TPHCM với quan tâm về đối thoại liên thế hệ giữa nghệ thuật hiện đại và đương đại Việt Nam. Bước sang chương tiếp theo, Sàn Art mong muốn tiếp tục là không gian cho cộng đồng nghệ thuật, nơi thực hành thể nghiệm và quan điểm mới được trau dồi, nhân rộng và chia sẻ giữa nghệ sĩ, giám tuyển, học giả, nhà hoạt động văn hóa liên ngành cùng khán giả trong khu vực.

# SÀN ART

## CONTACT | LIÊN HỆ

### **Nhat Q. Vo**

Designer / Coordinator | Thiết kế / Điều phối

M: +84 (0) 947 938 188 | E: [nhat@san-art.org](mailto:nhat@san-art.org)

-

### **Sàn Art**

Millennium Masteri, B6.16 & B6.17

132 Ben Van Don, W.6, D.4, HCMC

Hotline: +84 (0) 339 811 696 | E: [hello@san-art.org](mailto:hello@san-art.org)